

Ngày 31/03/2025	21,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	4.9%	5.0%

2024	
ROE	12.0%
	+/- YoY ▼ 0.3%

Q1/25		
DT thuần	421	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 145 ▼ 25.6%	YoY ▼ 81.0 ▼ 16.1%

2024	
DT thuần	1,993
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 130 ▲ 7.0%

Q1/25		
LN gộp	18.8	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 23.4 ▼ 55.5%	YoY ▼ 19.7 ▼ 51.2%

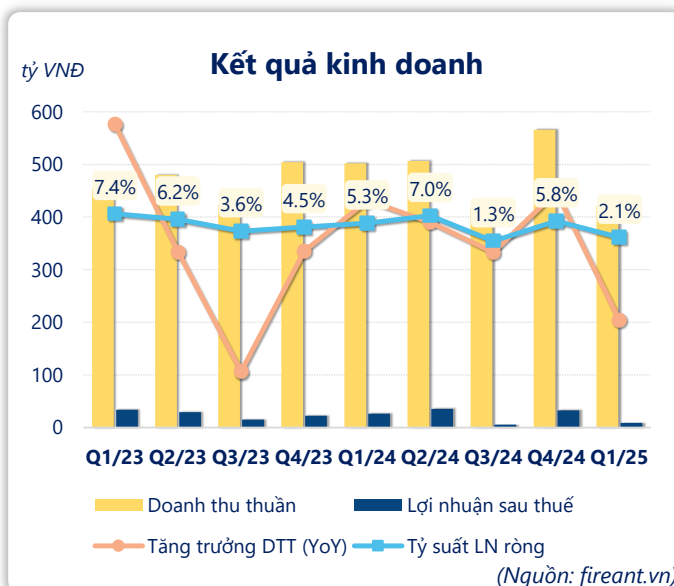
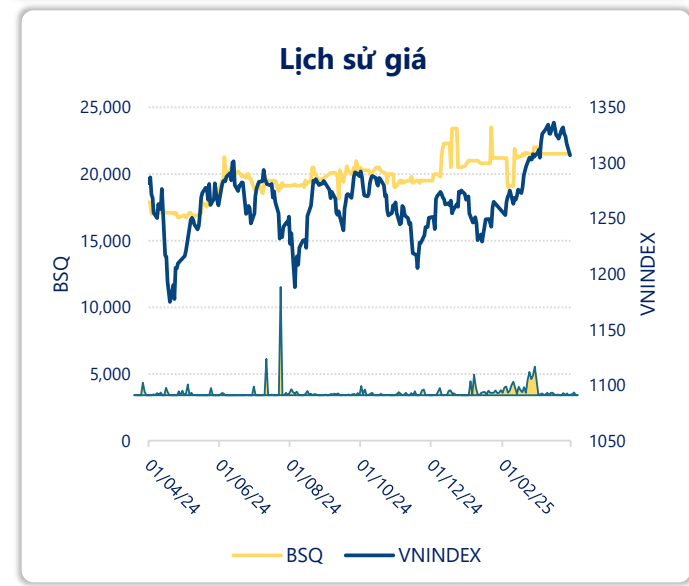
2024	
LN gộp	148
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 11.0 ▼ 7.2%

Q1/25		
LN thuần	11.1	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 25.9 ▼ 69.9%	YoY ▼ 23.4 ▼ 67.7%

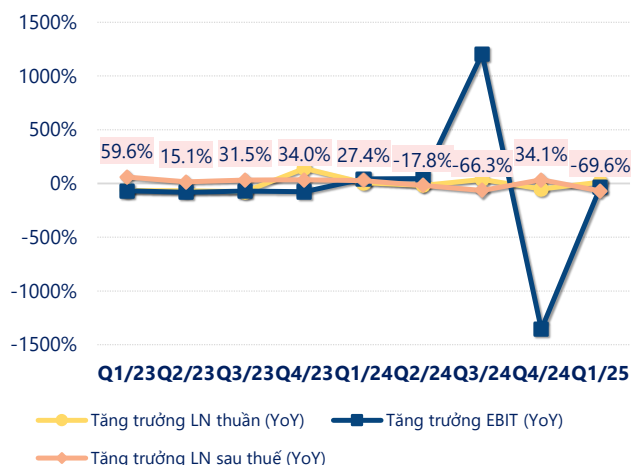
2024	
LN thuần	125
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.00 ▼ 1.4%

Q1/25		
LN sau thuế	8.93	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 23.8 ▼ 72.7%	YoY ▼ 17.6 ▼ 66.3%

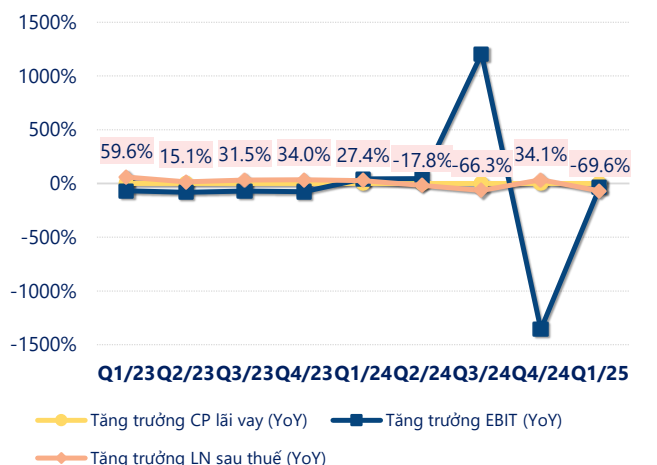
2024	
LN sau thuế	100
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1.00 ▼ 0.7%



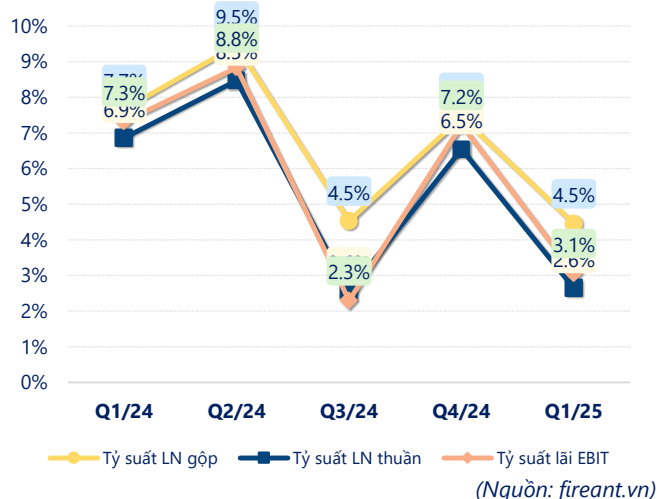
Tăng trưởng lợi nhuận



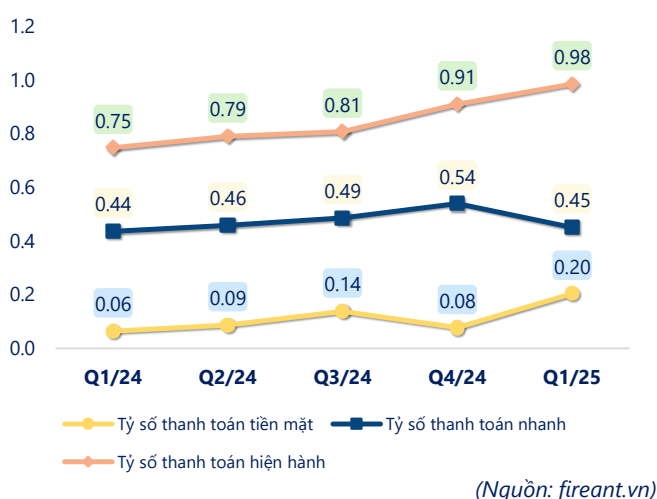
Tăng trưởng chi phí



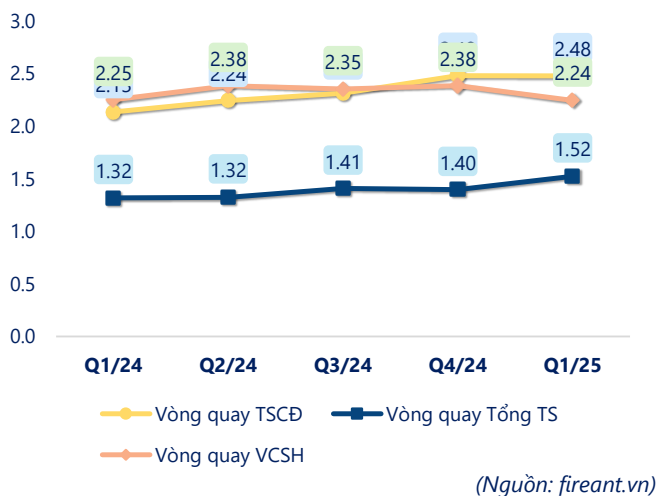
Tỷ suất lợi nhuận



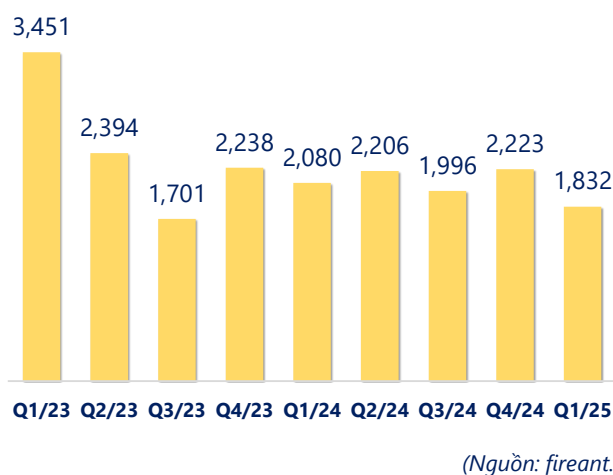
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	421	502	-16.1%	1,993	1,863	7.0%
Giá vốn hàng bán	402	464	-13.3%	1,846	1,704	8.3%
Lợi nhuận gộp	18.8	38.5	-51.2%	148	159	-7.2%
Doanh thu HĐTC	0.20	5.49	-96.3%	8.94	20.0	-55.3%
Chi phí TC	1.67	2.30	-27.2%	6.98	28.6	-75.6%
Chi phí lãi vay	1.66	2.31	-28.1%	6.62	20.3	-67.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.67	3.38	-21.1%	13.0	8.59	50.9%
Chi phí QLDN	3.50	3.89	-10.1%	11.5	14.9	-23.0%
LN thuần từ HĐKD	11.1	34.5	-67.7%	125	127	-1.4%
Lợi nhuận khác	0.11	-0.01	1225%	0.30	0.76	-59.7%
LN trước thuế	11.3	34.4	-67.3%	125	128	-1.8%
Lợi nhuận sau thuế	8.93	26.5	-66.3%	100	101	-0.7%
LNST của CĐ cty mẹ	8.93	26.5	-66.3%	100	101	-0.7%

(Nguồn: fireant.vn)

